ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 219 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 17 tháng 8 năm 2025*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Kế hoạch số 258-KH/TU, ngày 29/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2024 của Bộ Chính trị *(sau đây viết tắt là Nghị quyết số 140/NQ-CP; Nghị quyết số 66-NQ/TW; Kế hoạch số 258-KH/TU)*, UBND tỉnh Lạng Sơn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Kế hoạch số 258-KH/TU.

Phân công nhiệm vụ cụ thể, quy định rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan trong thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Kế hoạch số 258-KH/TU.

2. Yêu cầu

Kế hoạch triển khai thực hiện phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật quy định tại Nghị quyết số 140/NQ-CP và Kế hoạch số 258-KH/TU.

Các mục tiêu, chỉ tiêu được lượng hóa; giao trách nhiệm cho người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; xác định nhiệm vụ, lộ trình cụ thể, hợp lý để các cơ quan, đơn vị tập trung triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Các cấp, các ngành, UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi, với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động ổn định, thông suốt của các cơ quan sau sắp xếp tổ chức bộ máy, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, huy động mọi người dân và doanh nghiệp tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- Xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, đảm bảo cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan sau sắp xếp tổ chức bộ máy và xây dựng chính quyền địa phương hai cấp, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, góp phần xây dựng tỉnh Lạng Sơn trở thành một trong các cực tăng trưởng của vùng Trung du và miền núi phía Bắc.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh được xây dựng và ban hành bảo đảm tuân thủ về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Kịp thời ban hành văn bản quy định chi tiết các nội dung tại văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương.

- Năm 2025, cơ bản hoàn thành việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế nhằm tháo gỡ những "điểm nghẽn" do các quy định của pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của tỉnh. Năm 2026, xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá phát triển theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVIII đề ra. Năm 2027, hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Năm 2028, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư, kinh doanh theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.

- Thực hiện tự kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành trên địa bàn tỉnh; kiểm tra theo thẩm quyền 100% văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp xã ban hành; phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

- Thường xuyên, kịp thời rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành, đề xuất biện pháp xử lý các văn bản không còn phù hợp. Rà soát, kiến nghị xử lý các văn bản pháp luật không còn phù hợp do các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương ban hành.

- Văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương và tỉnh ban hành được các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện kịp thời khi văn bản có hiệu lực thi hành.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đảm bảo chất lượng cao, hiện đại, phù hợp với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, thực tiễn trên địa bàn tỉnh.

Công tác thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh bảo đảm được thực hiện nghiêm minh, nhất quán, tôn trọng, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày càng hoàn thiện, đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của tỉnh và đất nước trong kỷ nguyên mới.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của các cấp ủy Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

- Các ngành, các cấp tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Kế hoạch số 258-KH/TU. Nội dung tuyên truyền, quán triệt cần gắn với thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị. Hình thức tuyên truyền đa dạng thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện thông tin điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, chính quyền các cấp.

- Việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh phải tuân thủ các chủ trương, kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; công tác xây dựng pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu, xuyên suốt, thường xuyên trong hoạt động lãnh đạo của các cấp ủy đảng.

- Phân công người đứng đầu các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và thi hành pháp luật tại cơ quan mình; chịu trách nhiệm chính về tiến độ và chất lượng của các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan mình tham mưu, trình, ban hành; gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật.

- Xác định việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh, kiểm tra và giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của các cấp, các ngành.

- Cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định của Đảng và Nhà nước về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, "lợi ích nhóm" trong xây dựng và

thi hành pháp luật.

- Các cấp ủy xã, phường quan tâm phân công cấp ủy viên phụ trách công tác tư pháp; thực hiện điều động, luân chuyển công chức Sở Tư pháp và công chức phụ trách công tác xây dựng pháp luật các sở, ban, ngành đi cơ sở theo kế hoạch để bổ sung kinh nghiệm thực tiễn. Quan tâm bố trí, xây dựng đội ngũ pháp chế viên theo quy định để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

- Công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh phải bảo đảm thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, trên cơ sở bám sát các yêu cầu của thực tiễn địa phương; khắc phục tình trạng thể chế, pháp luật do tỉnh ban hành là "rào cản" của sự phát triển, dần trở thành lợi thế cạnh tranh của tỉnh với các địa phương khác của vùng trung du và miền núi phía Bắc.

- Khi thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, các cơ quan, đơn vị phải đề xuất giải pháp để bảo đảm các quy định khả thi, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; không đẩy khó cho người dân, doanh nghiệp. Phát huy đúng mức vai trò của đạo đức xã hội, truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn tỉnh, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc tự quản cộng đồng trong điều chỉnh các quan hệ xã hội.

- Thực hiện nghiêm quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm dân chủ, chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả; tuân thủ nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành. Coi trọng, chủ động nghiên cứu chính sách từ sớm, từ thực tiễn của ngành, cơ quan, đơn vị, kinh nghiệm của các cơ quan, đơn vị khác góp phần tăng cường tính dự báo và chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện tổng kết, khảo sát thực tiễn; lựa chọn chính sách, biện pháp phải đánh giá tác động kỹ lưỡng, thực chất, khoa học. Thực hiện nghiêm cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động của văn bản. Chú trọng rà soát nội dung dự thảo với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để phát hiện, xử lý kịp thời những vấn đề mâu thuẫn, chồng chéo giữa quy định trong văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và văn bản dự kiến trình cơ quan có thẩm quyền ban hành, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

- Khi tham mưu, đề xuất việc ban hành văn bản phải đảm bảo đúng thẩm quyền về nội dung và hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ đăng ký xây dựng, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật phải đảm bảo đầy đủ các thành phần theo quy định. Tuyệt đối không trình HĐND, UBND ban hành các văn bản hành chính có chứa quy phạm pháp luật hoặc ban hành quy phạm pháp luật bằng hình thức văn bản cá biệt.

- Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có

tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc quy định về phản biện xã hội, góp ý đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ và công khai việc tiếp thu, giải trình ý kiến phản biện xã hội, góp ý, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị khi xây dựng hoặc tham gia xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chú trọng theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; không đặt ra các điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề trái pháp luật, đơn giản hóa thủ tục hành chính; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định; triển khai hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm quyền thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân theo yêu cầu của Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch hành động số 255-KH/TU, ngày 18/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân, bảo đảm kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng trong phát triển kinh tế của tỉnh.

- Tập trung xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Kế hoạch hành động số 238-KH/TU, ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khai thác nguồn lực dữ liệu, tài sản mã hóa...) để hình thành các động lực tăng trưởng mới, thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất mới.

- Chủ động kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp với thực tiễn, các quy định thủ tục hành chính rườm rà, không hợp lý, "không quản được thì cấm" nhằm xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định, tạo cơ sở để khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận hiệu quả các nguồn lực về vốn, đất đai, nhân lực chất lượng cao. Chú trọng thể chế hóa các nhiệm vụ trọng tâm và đột phá phát triển theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho phát triển nhanh và bền vững, xây dựng Lạng Sơn trở thành một trong các cực tăng trưởng của vùng Trung du và miền núi phía Bắc.

- Khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản pháp luật của tỉnh đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, xây dựng chính quyền địa phương hai cấp, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm "địa phương

quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm" và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn, đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp.

- Tham gia xây dựng, hoàn thiện pháp luật và phối hợp tổ chức thi hành nghiêm các quy định pháp luật về tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp, bổ trợ tư pháp phù hợp với mục tiêu, định hướng cải cách tư pháp. Ưu tiên nguồn lực hỗ trợ pháp lý cho khu vực kinh tế tư nhân. Xây dựng, hình thành đội ngũ luật sư công của tỉnh theo Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tạo sự chuyển biến tích cực, đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

- Quán triệt đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm. Ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh quan trọng khác (an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng...). Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong giám sát thi hành pháp luật.

- Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên những nội dung quan trọng được phát trên khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả trên hệ thống phát thanh, truyền hình của tỉnh.

- Chú trọng công tác hướng dẫn áp dụng pháp luật đối với các quy định còn có cách hiểu khác nhau, chưa thống nhất việc áp dụng văn bản để bảo đảm sức sống của văn bản quy phạm pháp luật; nghiên cứu thực hiện thí điểm việc hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật nhằm tháo gỡ nhanh nhất những "điểm nghẽn" có nguyên nhân xuất phát từ quy định của pháp luật do tỉnh ban hành.

- Đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Thực hiện nghiêm túc chủ trương không "hình sự hóa" các mối quan hệ kinh tế, hành chính, dân sự; không dùng biện pháp hành chính để can thiệp, giải quyết các tranh chấp dân sự, kinh tế.

- Tiến hành tổng kết, đánh giá, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật sau khi ban hành để kịp thời phát hiện các quy định không phù hợp, không khả thi để xử lý hoặc đề xuất xử lý nhằm nâng cao chất lượng xây dựng và thi hành pháp luật. Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe ý kiến phản ánh để giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về các quy định pháp luật do tỉnh ban hành.

4. Nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế, pháp luật quốc tế

- Các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 09/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp; Kết luận số 73-KL/TW, ngày 20/5/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, của Ban Bí thư khóa X về hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp; Quyết định số 84/QĐ-TTg ngày 22/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 73-KL/TW, ngày 20/5/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị định số 26/2024/NĐ-CP ngày 01/3/2024 của Chính phủ về quản lý hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp...

- Việc đàm phán, ký kết và thực hiện các thoả thuận hợp tác do các cơ quan của tỉnh Lạng Sơn ký kết với nước ngoài bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, định hướng của Bộ, ngành Trung ương, yêu cầu của tỉnh và đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ chuyên gia pháp lý tư vấn cho Chính phủ, các Bộ, ngành và địa phương khi tham gia giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế giai đoạn 2025 - 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 1364/QĐ-TTg ngày 11/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ; chú trọng bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và kỹ năng về pháp luật quốc tế và đầu tư quốc tế cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài, công tác xây dựng pháp luật, pháp chế, công tác phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế tại các sở, ban, ngành thuộc tỉnh.

Thực hiện cơ chế đặc biệt thu hút, xét tuyển, cử đi đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ cao, có kinh nghiệm thực tiễn về pháp luật quốc tế và hợp tác quốc tế về pháp luật, giải quyết tranh chấp quốc tế theo quy định. Cử cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng về giải quyết tranh chấp đầu tư do Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành Trung ương tổ chức.

- Tham gia tích cực xây dựng thể chế và pháp luật quốc tế theo đề nghị của các cơ quan Trung ương, bảo đảm văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên. Mở rộng hợp tác quốc tế về pháp luật theo hướng hiệu quả, thực chất, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; quan tâm hợp tác các nội dung để hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật khả thi, phục vụ tăng trưởng kinh tế, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

5. Tổ chức thực hiện giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 23/9/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 27/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2030.

- Thực hiện tốt các chính sách đặc thù, vượt trội, áp dụng chế độ thù lao, thuê khoán tương xứng để thu hút, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng pháp luật, thi hành pháp luật theo quy định tại các văn bản pháp luật của Trung ương; thực hiện chính sách hỗ trợ hằng tháng đối với người trực tiếp, thường xuyên làm công tác xây dựng pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách của tỉnh về thu hút người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại tỉnh Lạng Sơn; thực hiện thu hút, tiếp nhận chuyên gia, nhà khoa học pháp lý, luật gia, luật sư giỏi vào khu vực công theo quy định.

- Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác xây dựng pháp luật; tạo điều kiện để cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về xây dựng pháp luật do các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương tổ chức. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác xây dựng pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật.

- Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường khi thực hiện công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật ưu tiên lựa chọn các cán bộ, công chức, viên chức đã được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng xây dựng pháp luật hoặc có kinh nghiệm trong công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tham gia tổ soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật.

6. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Đầu tư nguồn lực cho hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm "đúng, đủ, sạch, sống", liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước.

- Đảm bảo các điều kiện để triển khai Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật; Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật và Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo chỉ đạo của Trung ương; nghiên cứu tích hợp hoặc xây dựng cơ sở dữ liệu pháp luật của tỉnh Lạng Sơn.

- Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào "học tập số". Thực hiện chính sách thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số phát triển, cung cấp các dịch vụ, tiện ích số trong lĩnh vực pháp luật.

- Áp dụng các cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đối với hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật theo chỉ đạo của Trung ương và phù hợp với nguồn lực của tỉnh.

7. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Thực hiện cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách dành cho công tác xây dựng pháp luật trên nguyên tắc kịp thời, đúng, đủ và gắn với khoán chi theo kết quả, sản phẩm của từng nhiệm vụ, hoạt động. Người đứng đầu cơ quan được giao nhiệm vụ, hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được quyền chủ động và chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc phân bổ, quản lý, sử dụng kinh phí được giao.

- Bảo đảm tỷ lệ chi ngân sách nhà nước cho công tác xây dựng pháp luật theo phân bổ ngân sách Trung ương và điều kiện thực tiễn của tỉnh; bảo đảm hiệu quả, gắn với quản lý công khai, minh bạch, phòng ngừa, ngăn chặn mọi biểu hiện trục lợi, hướng lái chính sách.

- Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, đồng bào vùng cao, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Kế hoạch số 258-KH/TU và Kế hoạch này.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nội dung nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện, định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả về Sở Tư pháp (trước ngày 10/6 và trước ngày 25/11) để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương, Bộ Tư pháp theo quy định.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường tham mưu UBND tỉnh bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện hằng năm theo quy định tại Nghị quyết số 66-NQ/TW.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo xây

dựng chương trình, kế hoạch hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết số 140/NQ-CP, Kế hoạch số 258-KH/TU, ngày 29/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng và thi hành pháp luật, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật.

4. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, định kỳ tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo kết quả với Tỉnh ủy, Bộ Tư pháp theo quy định.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Báo và Đài PTTH Lạng Sơn;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, đơn vị;
- Lưu: VT, NC(PVD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đoàn Thanh Sơn